

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
BỆNH VIỆN KIẾN AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 57 /CV-BVKA-TMS
V/v mời chào giá vật tư y tế lọc máu

Hải Phòng, ngày 14 tháng 01 năm 2022

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp trang thiết bị y tế

Hiện nay, bệnh viện Kiến An đang có nhu cầu mua sắm vật tư y tế Lọc máu phục vụ lọc máu định kỳ và lọc máu liên tục năm 2022 (18 vật tư, chi tiết tại Phụ lục đính kèm), Bệnh viện Kiến An kính mời các đơn vị đủ năng lực, kinh nghiệm và có khả năng cung cấp tham gia chào giá các mặt hàng này. Hồ sơ gồm:

1. Thư chào giá (theo mẫu Phụ lục 2 đính kèm)
2. Hồ sơ sản phẩm (Catalog, Đăng ký lưu hành trang thiết bị y tế, phân loại Trang thiết bị y tế, thông số kỹ thuật, CFS và các tài liệu khác liên quan (Nếu có) đến phân nhóm trang thiết bị y tế theo thông tư 14/2020/TT-BYT ngày 10/07/2020 và nghị định 98/2021/NĐ-CP về quản lý trang thiết bị y tế ngày 08/11/2021)
3. Đăng ký kinh doanh, hồ sơ năng lực nhà thầu, Điện thoại/Email của đại diện đơn vị báo giá trong trường hợp bệnh viện cần liên lạc

Kính mời Đơn vị quan tâm và đáp ứng yêu cầu trên đề nghị liên hệ và gửi hồ sơ báo giá (bản giấy) về địa chỉ: Khoa Dược, Bệnh viện Kiến An, Số 35 Trần Tất Văn, phường Phù Liễn, Kiến An, Hải Phòng (SĐT: 0868.505.724) đến trước 16 giờ ngày 21 tháng 01 năm 2022 để bệnh viện tổng hợp.

Bản mềm thư chào giá xin gửi về 02 địa chỉ email: vanthubvka@gmail.com, bvka.tms@gmail.com.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT, KD



GIÁM ĐỐC
TS.BS. Nguyễn Bá Phước

PHỤ LỤC 01: DANH MỤC MUA SẮM VẬT TƯ Y TẾ LỌC MÁU NĂM 2022
(Đính kèm CV số /CV-BVKA-TMS ngày tháng năm 2022)

STT	Tên vật tư	Thông số kỹ thuật	Nhóm TTBYT	ĐVT	SL
1	Dung dịch thẩm phân máu đậm đặc (Acid)	Mỗi 10 lít dung dịch đậm đặc chứa: Natri clorid 2708,69 g Kali clorid 67,10 g Calci clorid.2H2O 99,24 g Magnesi clorid.6H2O 45,75 g Acid acetic băng 81 g Glucose.H2O 494,99 g Nước tinh khiết vừa đủ 10 lít	5	Can 10 lít	14.400
2	Dung dịch thẩm phân máu đậm đặc (Base)	Mỗi 10 lít dung dịch đậm đặc chứa: Natri bicarbonat 840,0 g Dinatri edetat.2H2O 0,5 g Nước tinh khiết vừa đủ 10 lít	5	Can 10 lít	21.600
3	Quả lọc thận nhân tạo	Chất liệu màng lọc: TRIACETATE (CTA) Diện tích bề mặt ≥ 1.3 m ² Hệ số siêu lọc (KUF) ≥ 17 (ml/hr/mmHg) Thể tích mỗi ≥ 75 ml Hệ số thanh thải (ml/min): Ure: ≥ 188 , Creatinine: ≥ 176 , Phosphate: ≥ 161 , Vitamin B12: ≥ 106 Lưu lượng máu (QB): 200 ml / phút Tiệt trùng: Bằng tia Gamma hoặc tương đương Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	3	Quả	6.400
4	Quả lọc thận nhân tạo	Chất liệu màng lọc: alpha Polysulfone Pro Diện tích bề mặt: ≤ 1.6 m ² Hệ số siêu lọc (KUF): ≤ 14 (ml/h/mmHg) Thể tích chứa máu ≥ 98 ml Độ thanh thải: Ure: ≥ 269 , Creatinine: ≥ 242 , Phosphate: ≥ 187 , Vitamin B12: ≥ 112 Tiệt trùng: Bằng tia Gamma không Oxy hoặc tương đương Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	1	Quả	4.160
5	Hệ thống dây dẫn trong lọc máu (hemodialysis) định kỳ (thận nhân tạo) các loại, các cỡ	Một bộ dây bao gồm: Dây lọc thận, dây truyền dịch và transducer. Loại dây chạy thận nhân tạo có kích thước đường kính trong 8mm-8.2mm và ngoài của bơm: 12-12.2mm hoặc tương đương Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	4	Bộ	10.560
6	Kim chạy thận nhân tạo	-Kích thước : Chiều dài : 1'' (25mm), Chiều dài dây gắn với kim : 150mm hoặc 300 mm Đường kính: 1.6 mm -Có kẹp, có cánh xoay hoặc cố định -Tiệt trùng : Bằng tia Gamma hoặc ETO Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	4	Cái	100.000
7	Quả lọc thận nhân tạo áp lực cao	Chất liệu màng lọc: Polysulfone Diện tích bề mặt ≥ 1.8 m ² Hệ số siêu lọc (KUF) ≥ 59 (ml/h/mmHg) Thể tích mỗi ≥ 86 ml Tiệt trùng: Bằng tia Gamma hoặc tương đương Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương - Quả lọc dịch chạy thận nhân tạo - Diện tích màng $\geq 2,2$ m ² - Chất liệu màng lọc: Polysulfone - Chất liệu vỏ bọc: Polypropylene - Trọng lượng 170g - Tốc độ lọc: 5 mL/min x mm Hg (3.75 L/ph bar; max. 2 bar) hoặc tương đương Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	3	Quả	1.000

STT	Tên vật tư	Thông số kỹ thuật	Nhóm TTBYT	ĐVT	SL
8	Quả lọc dịch thận nhân tạo	- Quả lọc dịch chạy thận nhân tạo - Diện tích màng $\geq 2,2$ m ² - Chất liệu màng lọc: Polysulfone - Chất liệu vỏ bọc: Polypropylene - Trọng lượng 170g - Tốc độ lọc: 5 mL/min x mm Hg (3.75 L/ph bar; max. 2 bar) hoặc tương đương Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	3	Quả	10
9	Hệ thống dây dẫn trong lọc máu (hemodialysis) định kỳ (thận nhân tạo) các loại, các cỡ	Dây lọc máu HDF online tương thích với máy Fresenius 5008 - 1 bộ dây gồm dây động mạch, dây tĩnh mạch và dây safeline - Chất liệu tương hợp tốt với máu và phản ứng độc tế bào thấp. - Không có DEHP.	3	Cái	1.000
10	Catheter lọc máu	Chất liệu Polyurethane, Kích thước 12Fr x 20cm, đầu cong Cấu tạo bao gồm: 2 ống nong giãn nở cỡ 10F và 12F, 1 lưỡi dao mổ, 1 tếp chi phẫu thuật liền kim, 1 nắp tiem, 1 Kim dẫn đường chữ Y sắc bén cỡ 18GA, 1 ống tiem 5ml, 1 kim Lưu lượng các nòng Distal ≥ 250 ml/min, Tiệt trùng bằng khí EO hoặc tương đương Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	6	Bộ	100
11	Catheter lọc máu	Chất liệu: Polyurethane Loại đầu thẳng, 2 nòng Kích cỡ: 12F Cấu tạo bao gồm: bao gồm: catheter, nong, kim luồn, xy lạnh, dây luồn, băng dán, nắp heparin, dao mổ, chi liền kim Chiều dài catheter: 20 cm Dây dẫn hướng: 0.038 inch x 60 cm Kích thước que nong: 12F x 15cm Có lỗ mặt bên cách đầu catheter 2.5 cm hoặc tương đương Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	6	Cái	400
12	Dung dịch sát khuẩn màng lọc thận nhân tạo	$\geq 4,5\%$ Peracetic acid + $\geq 19,0\%$ Hydrogen Peroxide Công thức đặc biệt này đảm bảo khử trùng hiệu quả chống lại vi khuẩn, nấm mốc, nấm và virus. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	4	Can 5 lít	120
13	Quả lọc tách huyết tương	Chất liệu polyethersulfone Màng lọc tách huyết tương diện tích $\geq 0,5$ m ² , đường kính trong sợi màng 300 micromet, dày sợi màng 100 micromet, kích thước lỗ màng tối đa 0.5 micromet, tiệt trùng ETO, thể tích ngăn máu ≥ 48 ml, thể tích ngăn plasma ≥ 154 ml, tốc độ máu 60-180ml/Phút, tốc độ plasma $\geq 30\%$ tốc độ máu, áp lực xuyên màng tối đa ≤ 100 mmHg, tiệt trùng ETO, hoặc tương đương Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	3	Quả	100
14	Bộ dây lọc huyết tương	Bộ dây chạy PEX tương thích với máy lọc máu Diapact CRRT Bao gồm Dây động mạch, dây tĩnh mạch, dây dịch bù Huyết tương có túi làm ấm, dây dịch thải và 1 túi xả 7 lít	3	Bộ	100

STT	Tên vật tư	Thông số kỹ thuật	Nhóm TTBYT	ĐVT	SL
15	Bộ quả lọc máu liên tục	<p>Quả lọc máu liên tục kèm bộ dây dẫn dùng cho bệnh nhân ≥ 25kg. Chất liệu: - Sợi lọc AN69 HF: Acrylonitrile và sodium methallyl sulfonate copolymer - Vỏ và đầu quả lọc: Polycarbonate - Vách đầu quả lọc: Polyurethane - Ống dẫn: PVC - Cartridge: PETG</p> <p>Thông số kỹ thuật của quả lọc: - TMP tối đa ≤ 400mmHg - Áp lực máu tối đa ≤ 400mmHg - Thể tích máu trong quả lọc: ≤ 160 ml - Diện tích màng hiệu dụng $\geq 0,9$m² - Đường kính trong của sợi lọc (khi ướt) $\geq 240$$\mu$m - Độ dày thành sợi lọc: khoảng 50μm - Tốc độ máu: 85 ml/phút - 400 ml/phút</p> <p>Phương pháp tiệt trùng: EtO (ethylene oxide) Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương</p>	1	Bộ	120
16	Bộ dây lọc máu liên tục	<p>Bộ dây chạy HD/HF tương thích máy lọc máu Diapact CRRT Bao gồm dây động mạch, dây tĩnh mạch, dây dịch thải, dây dịch bù có túi làm ấm và 2 túi xả 7 lít. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương</p>	3	Bộ	30
17	Quả lọc máu liên tục	<p>Chất liệu: Polysulfone. diện tích ≥ 2.0 m² Tiệt trùng tia Gamma, Hoặc tương đương Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương</p>	3	Chiếc	30
18	Bộ quả lọc máu liên tục có gắn heparin	<p>Quả lọc máu liên tục có gắn Heparin kèm bộ dây dẫn có 3 chức năng: loại bỏ Cytokine, loại bỏ nội độc tố, lọc máu liên tục (loại bỏ dịch và độc tố Urê huyết) Chất liệu: - Màng lọc cấu tạo 3 lớp: - Sợi rỗng AN69 (Acrylonitrile và sodium methallyl sulfonate copolymer): giúp hấp phụ các Cytokine - PolyethyleneImine (PEI): giúp hấp phụ Nội độc tố - Bề mặt sợi lọc được gắn heparin (4500\pm1500 IU/m²) - Vỏ và đầu quả lọc: Polycarbonate - Vách đầu quả lọc: Polyurethane - Ống dẫn: PVC - Cartridge: PETG</p> <p>Tiệt trùng: EtO (ethylene oxide) Thông số kỹ thuật của quả lọc - TMP tối đa: $\geq 450/60$mmHg - Áp lực máu tối đa : ≥ 500mmHg - Thể tích máu trong quả lọc: ≤ 200 ml - Diện tích màng: $\geq 1,5$m² - Đường kính trong của sợi lọc (khi ướt): khoảng 240μm - Độ dày thành sợi lọc: khoảng 50μm - Tốc độ máu: Từ ≤ 100 - ≥ 450 ml / phút - Cân nặng bệnh nhân tối thiểu: ≤ 30 kg</p>	1	Bộ	50

Tổng cộng: 18 khoản

